TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2026/HS-ST

Ngày: 28/4/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Khuyến và bà Phạm Hồng Thiêm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hoàn – Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2026 đối với:

Bị cáo: **Hòa Quang H,** sinh ngày 02/5/1993; nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Hưng Yên; căn cước công dân số 034093000577; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; bố: Hòa Quang K (đã chết); mẹ: Phạm Thị H1; bị cáo chưa có vợ con. Nhân thân: Bản án số 39/2016/HSST ngày 28/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm tháng 8/2016 (đã được xoá án tích); Bản án số 95/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm tháng 01/2019 (đã được xoá án tích); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 189/QĐ-XPHC ngày 07/9/2021 của Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, H đã nhận quyết định nhưng chưa nộp tiền phạt, lý do: Khi hết thời hạn tự nguyện thi hành quyết định hành chính, Công an huyện Q, tỉnh Thái Bình không ra Quyết định cưỡng chế thi hành, từ ngày 01/12/2021 đến 01/12/2023 H bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy Công lập tỉnh Thái Bình nên không thuộc trường hợp trốn tránh, trì hoãn việc thi hành quyết định xử phạt hành chính, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã hết thời hiệu ngày 18/9/2022; Quyết định số 23/QĐ-TA ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình áp dụng đưa Hòa Quang H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 năm từ 01/12/2021 đến 01/12/2023, Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q về quản lý sau

cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn từ 01/12/2023 đến 01/12/2025, Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 về việc kết thúc quản lý sau cai nghiện chất ma túy tại nơi cư trú đối với Hòa Quang H kể từ ngày 02/12/2025. Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 08/9/2025 của Công an xã V, thành phố Hải Phòng, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản trị giá 352.500 đồng (chưa được xóa tiền sự). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/02/2026 đến ngày 07/02/2026 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ1 PC11, Công an tỉnh H. *Trích xuất có mặt tại phiên toà.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, khoảng 14 giờ ngày 01/02/2026, Hòa Quang H điều khiển xe mô tô Airblade màu đỏ biển kiểm soát 17M6-9928 đến khu vực chợ C1 thuộc địa phận phường T, tỉnh Hưng Yên. Tại đây H gặp một người đàn ông không quen biết, H chỉ biết người đàn ông này tên là Đ đang đứng cuối chợ, H hỏi mua của người này 01 gói ma túy, H đưa 200.000 đồng cho người đàn ông này, người này nhận tiền rồi đi một đoạn nhét gói ma túy vào khe lỗ hổng trên tường vây của chợ C1. Sau đó H đến lấy và cất gói ma túy vào hộp cắt móng tay bằng nhựa màu hồng bỏ vào trong cốp xe và điều khiển xe về ngã tư G, vào quầy thuốc tân dược mua bơm kim tiêm và 01 ống Novocain rồi điều khiển xe về nghĩa trang L thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên, mục đích để sử dụng. Khi H đang đứng tại trục đường bê tông nghĩa trang L thì bị tổ công tác Công an xã Đ yêu cầu kiểm tra vì nghi H có liên quan đến ma túy; trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1975 và ông Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1978; đều trú tại xã Đ, tỉnh Hưng Yên, H đã tự giác lấy từ trong cốp xe 01 hộp bằng nhựa, màu hồng kích thước (11,5x7) cm bên trong hộp có chứa 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, bên trong cùng là chất bột màu trắng dạng cục. H khai nhận đó là ma túy, loại Heroin H3 mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra khi kiểm tra người và xe của H3 tổ công tác còn thu giữ ở hộp chứa đồ hai bên yếm xe 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain HD; 01 điện thoại Realme màu xám và 01 xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, sơn màu đỏ, biển kiểm soát 17M6-9928. Tổ công tác yêu cầu H3 và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và lập biên bản, quản lý niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 05/02/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh H kết luận: "Chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Heroin có tên khoa học là D, khối lượng 0,2624 gam".

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-KV7 ngày 14/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên đã truy tố bị cáo Hòa Quang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hòa Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Hòa Quang H từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ ma tuý còn lại sau giám định; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain HD thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 01/02/2026; Biên bản tạm giữ và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên lập hồi 17 giờ 20 phút ngày 01/02/2026; Biên bản xác minh, biên bản làm việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập ngày 01/02/2026, 05/02/2026, 13/3/2026; Kết luận giám định số 368/KL-KTHS ngày 05/02/2026, số 420/KL-KTHS ngày 10/02/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh H; Lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Đình T, ông Nguyễn Hữu H2; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/02/2026, tại trục đường thôn Đ, xã Đ, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an xã Đ, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Hòa Quang H có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,2624 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Hòa Quang H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hưng Yên đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

c) Heroine, C, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Hòa Quang H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã hai lần bị Toà án xử phạt tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà để thoả mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo tiếp tục phạm tội. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain HD thu giữ của bị cáo là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma tuý, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hòa Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hòa Quang H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 01/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,1744 gam Heroin và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 368/KL-KTHS của Phòng K1 Công an tỉnh H.

+ Tịch tiêu huỷ: 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất Novocain HD.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hưng Yên ngày 17/4/2026)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hòa Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Hòa Quang H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/4/2026.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Huệ

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND khu vực 7 – Hưng Yên;
- TAND - VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Hưng Yên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 7 – Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.